

Số: 09/2022 /BTT-MAC

(V/việc: CBTT báo cáo thường niên 2021)

Hải phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**Kính gửi:** Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: Công ty CP Cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.
2. Mã chứng khoán: MAC.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
4. Điện thoại: 0225.3766561 Fax: 0225.3765671.
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Trịnh Thị Thu Trang.
6. Loại thông tin công bố: định kỳ  bất thường  theo yêu cầu
7. Nội dung của thông tin công bố:  
- Báo cáo thường niên 2021
8. Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/4/2022 tại đường dẫn: [maserco.com.vn](http://maserco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

- Tài liệu đính kèm:  
- BC thường niên 2021



**Trịnh Thị Thu Trang**

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT HÀNG HẢI

Năm báo cáo 2021

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200563063
- Vốn điều lệ: 151.397.450.000 đồng
- Địa chỉ: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng.
- Số điện thoại: 0225.3766.561
- Số fax: 0225.3765.671
- Website: <http://maserco.com.vn>
- Mã cổ phiếu : MAC

#### Quá trình hình thành và phát triển

Công ty CP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải tiền thân là Công ty Cung ứng và Dịch vụ Hàng hải được thành lập theo Quyết định số 695/QĐ/TCCB-LĐ ngày 13/04/1993 của Bộ GTVT do Bộ trưởng ký thành lập DNNN là: **Công ty Cung ứng và Dịch vụ Hàng hải I**. Đến năm 2000 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam là đơn vị chủ quản đã quyết định cải cách Công ty bằng phương án thay đổi nhân sự cấp cao của Công ty, đồng thời hỗ trợ một phần vốn và dịch vụ khác để tạo đà cho Công ty phát triển. Để tăng hiệu quả hơn nữa hoạt động SXKD và thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước trong việc đổi mới các Doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh cho các Doanh nghiệp khi tham gia hội nhập, tháng 9/2003 Công ty đã tiến hành cổ phần hoá nhằm đa dạng hoá sở hữu, đa dạng các yếu tố cạnh tranh làm động lực phát triển và xác lập mô hình hữu hiệu trong nền kinh tế thị trường.

Với số vốn điều lệ ban đầu là 4 tỷ đồng, trong đó phần góp vốn của Tổng Công ty Hàng hải (đại diện vốn Nhà nước) là 1,2 tỷ đồng (chiếm 30%) và các cổ đông là CBCNV trong Công ty là 2,8 tỷ đồng (chiếm 70%).

Theo Quyết định số 2375/QĐ-BGTVT ngày 14/08/2003 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc chuyển DNNN Công ty Cung ứng và Dịch vụ Hàng hải I trực thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty cổ phần

Gọi là: **Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải**

Sau khi tiến hành cổ phần hoá, Công ty đã tổ chức sắp xếp lại mô hình quản lý và hoạt động SXKD, giải quyết các lao động dôi dư theo Nghị định 41/CP của Chính phủ, đồng thời tuyển dụng thêm một số CBCNV phù hợp với các loại hình kinh doanh dịch vụ mới. Công ty tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao năng lực các ngành nghề truyền thống: gia công cơ khí, đóng mới và sửa chữa phương tiện thuỷ từ chỗ chỉ đóng mới các loại tàu 1.000 tấn thì nay đã đóng được các loại tàu có trọng tải đến 4.000 tấn.





Trong giai đoạn 2004 đến 2007, Công ty đã tiến hành tăng vốn để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty đã ba lần phát hành trái phiếu chuyển đổi và hai lần phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. Kết quả của việc phát hành trái phiếu chuyển đổi lần thứ nhất và phát hành cổ phiếu thưởng lần thứ nhất làm vốn điều lệ công ty tăng lên là 8 tỷ đồng. Kết quả của việc phát hành cổ phiếu thưởng lần thứ hai làm vốn điều lệ Công ty tăng lên 10 tỷ đồng. Kết quả của việc phát hành trái phiếu chuyển đổi lần thứ hai và lần thứ ba làm vốn điều lệ của Công ty tăng lên 32 tỷ đồng. Năm 2010 công ty thực hiện xong kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 32 tỷ đồng lên 55 tỷ đồng từ nguồn chia cổ phiếu thưởng năm 2009 và phát hành 1,9 triệu cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đ/ cổ phiếu.

Năm 2014 công ty tiếp tục tăng vốn điều lệ từ 55 tỷ lên thành 63.331.230.000 đồng. Thực hiện việc niêm yết thành công 833.312 cổ phiếu từ việc phân chia thặng dư vốn cổ phần cho cổ đông hiện hữu và CBCNV Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Năm 2015, Công ty chào bán 6.333.123 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đ cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ thực hiện 1:1. Phát hành 442.736 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014, tỷ lệ 7%. Vốn điều lệ tăng lên: 131.089.820.000 đồng. Năm 2016, Công ty phát hành 1.310.307 cổ phiếu để trả cổ tức 2015, tỷ lệ : 10%, vốn điều lệ tăng lên: 144.192.890.000 đồng.

Năm 2018, Công ty phát hành 720.456 cổ phiếu để trả cổ tức 2017, tỷ lệ 5%, vốn điều lệ tăng lên 151.397.450.000 đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### **Ngành nghề kinh doanh**

- Dịch vụ giao nhận hàng hóa, kê khai hải quan, kiểm đếm hàng hóa; Hoạt động môi giới thuê tàu biển; Dịch vụ logistics; Dịch vụ đại lý tàu biển (bao gồm dịch vụ cung ứng tàu biển); Dịch vụ đại lý vận tải đường biển;
- Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc, container;
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Sản xuất các cấu kiện kim loại;
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Bóc xếp hàng hóa;
- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Sửa chữa vỏ container;
- Dịch vụ vệ sinh tàu biển;
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải thủy;
- Hoạt động lai dắt, đưa tàu cập bến;
- Đóng tàu và cấu kiện nổi;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;

15/01/2019  
GÚ  
TH  
/17

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Hoạt động của đại lý bảo hiểm;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- Bán buôn thực phẩm;

**Địa bàn kinh doanh:**

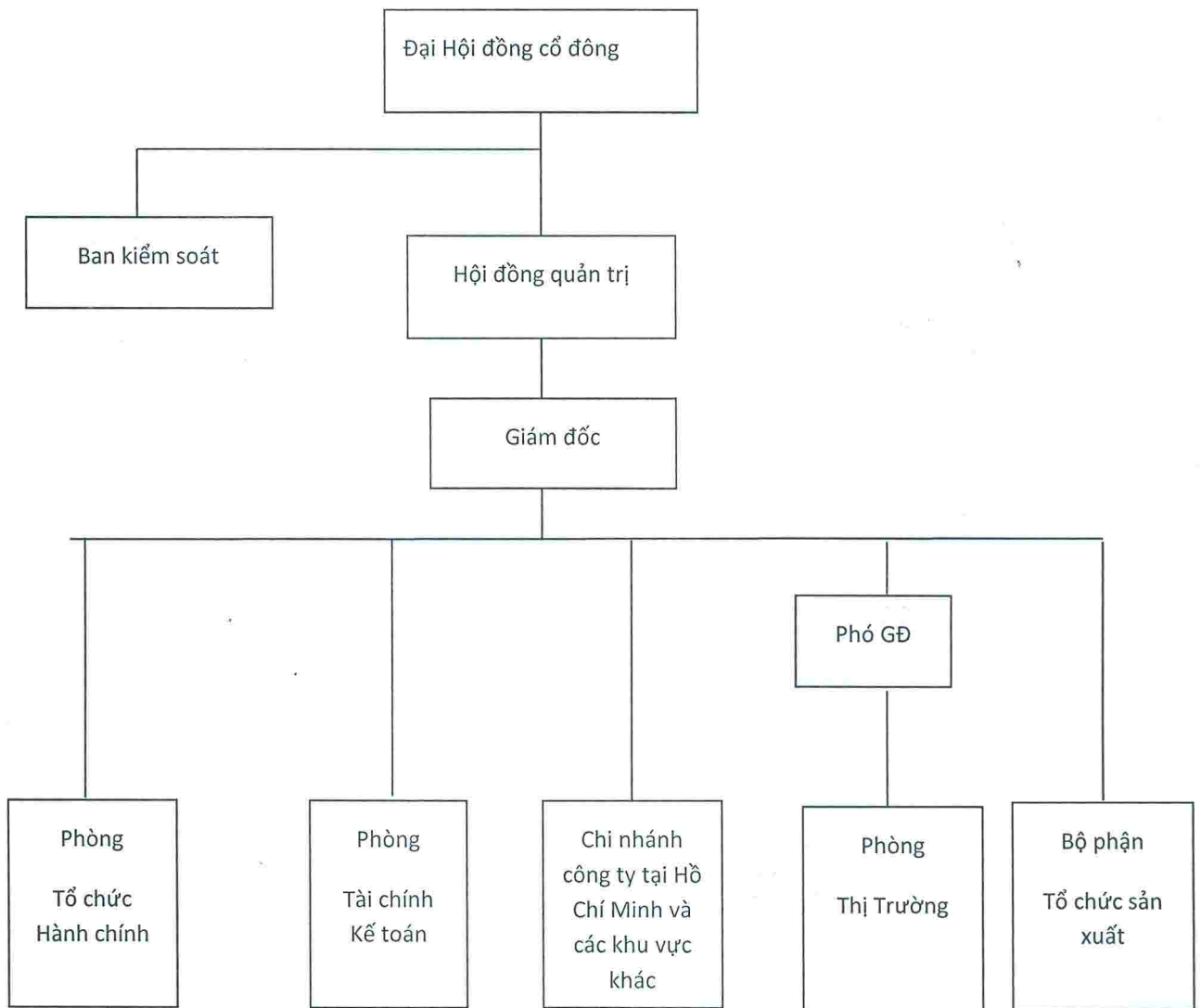
- Trụ sở chính: số 8A Đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

- Bãi Maserco 02: số 173 Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng.

- Chi nhánh miền nam: số 97/48 đường số 08, Tầng Nhon Phú B, Quận 9, Hồ Chí Minh

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**Mô hình quản trị.**



**– Cơ cấu bộ máy quản lý.**

1. Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị:



- a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- f. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi;
- i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- k. Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.

### 3. Giám đốc công ty:

- a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- e. Vào ngày [31 tháng 10] hàng năm, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp

theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm.

f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;

g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.

#### 4. Phó giám đốc công ty

##### **a. Chức năng, nhiệm vụ:**

- Giúp việc cho Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Giám đốc;

- Chủ động và tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về hiệu quả các hoạt động.

##### **b. Quyền hạn:**

Theo ủy quyền bằng văn bản của Giám đốc phù hợp với từng giai đoạn và phân cấp công việc.

5. Các rủi ro: Các hoạt động của Công ty phải chịu rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tiền tệ và rủi ro lãi suất), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản .

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đặt mục tiêu và các nguyên tắc cơ bản về quản lý rủi ro tài chính cho Công ty. Ban Giám đốc lập các chính sách chi tiết như nhận diện và đo lường rủi ro, hạn mức rủi ro và các chiến lược phòng ngừa rủi ro. Việc quản lý rủi ro tài chính được nhân sự thuộc bộ phận tài chính thực hiện. Các nhân sự thuộc bộ phận tài chính đo lường mức độ rủi ro thực tế so với hạn mức được đề ra và lập báo cáo thường xuyên để HĐQT và Ban giám đốc xem xét.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp...vvv

a. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	KH 2021( đồng)	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % so với KH
----------	----------------	----------------	-------------------



Tổng Doanh thu	115.000.000.000	90.543.033.778	78%
Lợi nhuận sau thuế	1.200.000.000	(14.703.177.303)	

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 1. Tổ chức và nhân sự

#### - Danh sách ban điều hành

1. Bà Trần Thanh Nhân – Giám đốc Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà- phó GD.
3. Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.– Kế toán trưởng.

#### ✓ **Bà: TRẦN THANH NHÂN - Giám đốc Công ty**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 31/01/1972

Số CMND: 030819277 , cấp ngày : 1.10.2004, nơi cấp: CA Hải Phòng.

Địa chỉ thường trú: Số 7/43 Lê Đại Hành – Hồng Bàng – Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

- Từ 1995 -2004: Nhân viên- Cty giấy Hợp Lực nay là Cty giấy Phúc An
- Từ 2004-2007: Nhân viên- Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải
- Từ 2007 - T5/2009: Phó TP kế toán- Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải.
- Từ T6/2009- T4/2017: Kế toán trưởng- Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải.
- Từ T4/2017- T12/2021: phó Giám đốc Công ty ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải.
- Từ T12/2021 đến nay: Giám đốc Công ty ty Cổ phần Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng hải.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không có.

#### ✓ **Bà: NGUYỄN THỊ THU HÀ - Phó Giám đốc Công ty**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 4/7/1982

Số CMND: 031111710 cấp ngày 23/11/2012, nơi cấp: CA Hải Phòng.

Chỗ ở : Số 19A Lương Khánh Thiện, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ tháng 6/2017- đến T3/2020 : nhân viên Công ty Cp Cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.
- Từ tháng 3/2020 – đến tháng 7/2021: Phó phòng thị trường Công ty Cp Cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.
- Từ tháng 7/2021-đến tháng 12/2021: Trưởng phòng thị trường Công ty Cp Cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.
- Từ tháng 12/2021: Phó Giám đốc Công ty Cp Cung ứng và dịch vụ kỹ thuật Hàng Hải.

✓ **Bà: NGUYỄN THỊ THÚY NGA** - Kế toán trưởng Công ty

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 14/1/1976

Số CMND: 030951109 cấp ngày 2/10/2006, nơi cấp: CA Hải Phòng.

Chỗ ở : Số 20/40 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

- *Những thay đổi trong ban điều hành.*

1. Ông Nguyễn Văn Cường – Giám đốc Công ty đến 04/5/2021.
2. Bà Trần Thị Kim Ngân – Giám đốc Công ty từ 5/5/2021 đến 09/12/2021
3. Bà Trần Thanh Nhân – Giám đốc Công ty từ 9/12/2021/ Phó Giám đốc đến 8/12/2021.
4. Bà Nguyễn Thị Phượng – Kế toán trưởng đến 30/6/2021
5. Ông Nguyễn Hải – Kế toán trưởng từ 1/7/2021 đến 20/12/2021
6. Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Kế toán trưởng từ 21/12/2021.

- Số lượng cán bộ công nhân viên đến ngày 31/12/2021 là : 182 người.

Đơn vị	Số lượng người
Ban giám đốc	3
Phòng Tổ chức hành chính	15
Phòng Kế toán tài chính	6
Phòng Thị trường	7
Bộ phận Tổ chức sản xuất	59
Chi nhánh miền nam+ các khu vực khác	92
<b>Tổng số</b>	<b>182</b>

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:



a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn.

\* Các khoản đầu tư tài chính:

+ Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn: là các khoản tiền gửi ngân hàng có kì hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Tiền gửi có kì hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam là 3.000.000.000 VND và trái phiếu Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam là 640.000.000 VND.

+ Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết:

Công ty Cp đầu tư xây dựng và Thương mại Motachi: 9.500.000.000 VNĐ

+ Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác tại ngày 31/12/2021 như sau:

Công ty TNHH Dịch vụ Container Maserco: 886.050.000 VNĐ

Công ty Cổ phần Hải Minh: 786.585.670 VNĐ.

Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An: 1.498.188.992 VNĐ.

Công ty Cổ phần Hàng Hải Nam Dương : 900.000.000 VNĐ.

Công ty Cổ phần thực phẩm Vijais: 600.000.000 VNĐ.

Công ty Cổ phần Đầu tư MLU: 300.000.000 VNĐ.

Công ty Cổ phần Logistic Đà Nẵng: 81.600.000 VNĐ.

Công ty Cổ phần Cảng Mipec: 29.275.500.000 VNĐ

b) Các công ty con, công ty liên kết( tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	204.020.193.423	180.053.091.167	Giảm 11.75 %
Doanh thu thuần	115.712.401.321	89.629.641.968	Giảm 22.54%
Lợi nhuận từ HĐKD	-4.745.117.985	-13.329.368.342	
Lợi nhuận khác	417.160.163	-1.373.808.961	
Lợi nhuận trước thuế	-4.327.957.822	-14.703.177.303	
Lợi nhuận sau thuế	-4.327.957.822	-14.703.177.303	
Tỷ lệ trả cổ tức	0	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	5,15	5,85	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			

<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	2,01	1,91	
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,24	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,319	0,288	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,24	6,43	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,57	0,50	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,04	-0,16	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,03	-0,11	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,02	-0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,04	-0,15	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ: 151.397.450.000 VND

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VND.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông lớn:

STT	Cổ đông	Tỷ lệ góp vốn(%)	Số lượng cổ phần năm giữ
1	Trong nước,		
	<i>Trong đó:</i>		
	- Tổ chức trong nước.	5,11	774.906
	- Cá nhân trong nước	93,84	14.207.410
	Nước ngoài,		
<i>Trong đó:</i>			
- Tổ chức nước ngoài	0,86	129.212	
- Cá nhân nước ngoài	0,19	28.219	
2	Phân loại khác Cổ đông lớn sở hữu từ 5% cổ		

	phần trở lên		
--	--------------	--	--

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v) không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1 Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính( GHG) trực tiếp và gián tiếp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm, tính theo giá trị 40,14 tỷ đồng
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có. Công ty thuê đơn vị xử lý chất thải để thu gom và xử lý chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt.

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp, tính theo giá trị: 360 triệu đồng/năm.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có.
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không có

6.4 Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước được cung cấp từ Công ty cấp nước Hải Phòng.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động: 182 người. Mức lương trung bình 8,5 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: đầy đủ theo quy định của pháp luật đối với người lao động..



- c) Hoạt động đào tạo người lao động: đào tạo nội bộ chủ yếu liên quan đến nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đối với từng nhóm người lao động.

#### 6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Trong tình hình dịch bệnh Covid 19 lây lan tại Việt Nam, Công ty Maserco đã thành lập tiểu ban phòng chống dịch bệnh Covid và thường xuyên thông báo về tình hình dịch bệnh cũng như trang bị các đồ dùng bảo hộ phòng dịch cho người lao động.

#### Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	TH 2020	TH 2021	% tăng trưởng
Doanh thu bán hàng và cc d.vụ	115.712.401.321	89.629.641.968	Giảm 23%
Các khoản giảm trừ doanh thu			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	115.712.401.321	89.629.641.968	Giảm 23%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-4.745.117.985	-13.329.368.342	

Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 77% so với kế hoạch đề ra phần lớn do đại dịch Covid 19, sự biến động thay đổi về nhân sự quản lý, thay đổi về chính sách khách hàng, thu hẹp lại qui mô sản xuất, cụ thể dừng dịch vụ tại CBO, Cái mép, Đồng nai, ICD3, các khu vực này có sản lượng chiếm 60% tổng sản lượng sửa chữa. Những lí do trên ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Maserco.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	2020	2021	% tăng/ giảm
Tổng tài sản	204.020.193.423	180.053.091.167	giảm 12%
Tài sản ngắn hạn	99.307.343.882	77.216.518.475	giảm 23%
Tài sản dài hạn	104.712.849.541	102.836.572.693	giảm 2%

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2021 giảm 12% so với năm 2020, trong đó tài sản ngắn hạn giảm 23% và tài sản dài hạn giảm 2% so với cùng kỳ.

Tài sản ngắn hạn giảm 22,09 tỷ chủ yếu giảm công nợ phải thu do thu hồi và thu hẹp sản xuất nên hàng tồn kho và công nợ giảm.

Tài sản dài hạn giảm 1,87 tỷ chủ yếu do khấu hao tài sản cố định và chi phí trả trước dài hạn tăng 7,1 tỷ. Đầu tư tài chính tăng 5,5 tỷ.

##### b) Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	2020	2021	% tăng/ giảm
Nợ ngắn hạn	49.232.638.339	40.303.035.376	81%

Nợ dài hạn	0	0	
Nợ phải trả	49.232.638.339	40.303.035.376	81%

Tại thời điểm 31/12/2021 nợ phải trả giảm 19% so với năm 2020, trong đó nợ ngắn hạn giảm 19%, tương ứng 8,9 tỷ chủ yếu các khoản vay ngân hàng đã được tất toán.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Chính sách lương: Công ty xây dựng thang bảng lương tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật, công nhân, chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty xây dựng quỹ lương, trả lương và các chế độ khác cho người lao động đúng theo quy định của Bộ luật lao động. Công ty trả lương theo 2 hình thức: lương thời gian và lương khoán sản phẩm.

- Chính sách thưởng: tiền thưởng được căn cứ theo Quy chế và Quyết định của HĐQT, Ban giám đốc Công ty theo kết quả kinh doanh.

- Chính sách xét tăng lương: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

Chế độ phúc lợi: Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên: Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công đoàn và đoàn thanh niên Công ty hoạt động hiệu quả. Hằng năm cán bộ công nhân viên công ty đều được hưởng chế độ nghỉ mát, nghỉ dưỡng sức, chế độ tham quan.... Ngoài ra công ty cũng có những chính sách động viên, khuyến khích kết quả học tập của con cán bộ công nhân viên như tặng quà cho các cháu nhân dịp 1-6, trung thu...

- Chính sách đào tạo: Mục tiêu của Công ty trong quản lý nguồn nhân lực là đảm bảo cho mọi cán bộ nhân viên của mình được đào tạo và huấn luyện tốt nhất để cho họ có đủ năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi, ứng xử văn hóa, hoàn thành những nhiệm vụ được giao.

### 4. Kế hoạch phát triển trong năm 2022

#### a. Kế hoạch sản xuất:

STT	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	KH 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	80
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	80
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0

Bước sang năm 2022 về mặt khách quan tình hình dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát tuy nhiên ảnh hưởng của nó chắc còn kéo dài. Về mặt chủ quan những hậu quả tiêu cực



của việc biến động về tổ chức và chính sách trong năm 2021 cũng chưa thể khắc phục hoàn toàn trong một sớm một chiều. Do vậy, để phần đầu hoàn thành được chỉ tiêu trên Công ty sẽ cần sớm triển khai các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

a-Giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất:

. Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động.

Phát động phong trào đến từng tổ, đội trong công tác quản lý tiết kiệm vật tư.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát khi có hiện tượng lãng phí nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các tồn tại trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

b-Giải pháp tiết giảm chi phí quản lý:

Cơ cấu tổ chức các phòng ban theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác quản trị giám sát chi phí hàng tháng, quý để chủ động trong công tác tiết kiệm chi phí cho Công ty

c-Kế hoạch phát triển:

- Tập trung vào giá trị cốt lõi là sản xuất, cung ứng dịch vụ GOH và sửa chữa container.

- Khôi phục hoạt động tại Campuchia, đây là một thị trường đang có nhiều tiềm năng trong khi môi trường kinh doanh trong nước đang bị cạnh tranh khốc liệt.

Qui hoạch lại khu vực bãi 8A Vạn Mỹ để đầu tư triển khai các dịch vụ có hiệu quả đồng thời đảm bảo đạt được những yêu cầu về vệ sinh môi trường

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.*

Năm 2021 dịch bệnh Covid19 tiếp tục diễn ra trên phạm vi cả nước, đặc biệt là khu vực Tp. Hồ Chí Minh làm ảnh hưởng xấu đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặt khác do biến động về nhân sự quản lý điều hành và chính sách với khách hàng, người lao động dẫn đến mất khách hàng, thị trường bị thu hẹp, người lao động nghỉ việc hàng loạt trong đó có cả những nhân sự cấp cao, công nhân lành nghề... Vì vậy doanh thu năm 2021 giảm 23% so với năm 2020 và kết quả sản xuất kinh doanh lỗ hơn mười bốn tỷ đồng.

2. *Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc Công ty.*

Do tác động của cổ đông lớn tại thời điểm đó là TMS nên Ban giám đốc Công ty có biến động mạnh về nhân sự. Từ tháng 5 đến tháng 12 Công ty có hai lần thay đổi Giám đốc điều hành, kế toán trưởng, hai phó giám đốc phụ trách kinh doanh và sản xuất lần lượt nghỉ việc. Đến tháng 12/21 Giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng Chi nhánh Tp. HCM và một số lớn cán bộ nghiệp vụ, công nhân lành nghề nghỉ việc chuyển sang đầu quân cho TMS. Trên cơ sở số lượng nhân sự của MAC chuyển qua TMS đã tự tổ chức dịch vụ MNR và GOH ở ICD Transimex và Depot SHTP và ngừng sử dụng dịch vụ của MAC – dịch vụ tại khu vực này luôn chiếm hơn 70% tổng sản lượng dịch vụ của toàn Chi nhánh. Thực tế lúc đó hầu hết số lao động còn lại đều có tâm lý hoang mang, dao



động, tinh thần làm việc sa sút ...Chi nhánh Maserco HCM đứng trước nguy cơ bị xóa sổ.

Trong hoàn cảnh đó bà Trần Thanh Nhân nguyên là phó giám đốc phụ trách tài chính đã tiếp nhận trách nhiệm Giám đốc điều hành kiêm người đại diện pháp luật của Công ty. Bà Nguyễn Thị Thu Hà nguyên trưởng phòng thị trường đảm nhiệm vị trí Phó giám đốc phụ trách kinh doanh. Ban Giám đốc mới đã hết sức cố gắng, khẩn trương động viên tinh thần anh chị em, quyết liệt xử lý các vấn đề cấp bách để ổn định đội ngũ, đảm bảo chất lượng dịch vụ, giữ chân khách hàng. Kết quả là Chi nhánh HCM vẫn tiếp tục trụ vững, các hợp đồng với khách lớn như Maersk , ONE và PIP tiếp tục được triển khai. Chỉ trong vòng chưa đầy một tháng sau Tết nguyên đán Chi nhánh đã hoàn thành việc xây dựng xưởng tại Depot Suối tiên 2 và di chuyển toàn bộ vật tư trang thiết bị khỏi các khu vực của TMS (ICD, SHTP, Bình chiều) về xưởng mới tạo tiền đề vững chắc cho việc đảm bảo chất lượng phục vụ khách hàng trong thời gian tới.

Mặc dù dịch bệnh vẫn còn có diễn biến phức tạp nhưng Ban Giám đốc luôn trực tiếp có mặt tại các điểm nóng để động viên tinh thần người lao động, tiếp xúc khách hàng để cùng cố và mở rộng thị trường. Điều này đã đem lại một làn gió mới, tạo niềm tin và động lực mạnh mẽ cho toàn hệ thống sớm vượt qua khó khăn để khôi phục ổn định sản xuất kinh doanh trong năm 2022 và tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển của các năm tiếp theo.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Mặc dù đang phải đối mặt với những khó khăn thách thức rất lớn từ hậu quả của dịch Covid-19 và sự suy giảm của nền kinh tế toàn cầu, nhưng chúng ta vẫn tiếp tục cố gắng tận dụng tốt những cơ hội phát triển sau khi dịch bệnh được khống chế.

Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đã xác định phương hướng hoạt động của Maserco trong năm tới như sau:

- Duy trì và củng cố các dịch vụ thế mạnh hiện có là GOH và MNR. Chuẩn bị tốt mọi điều kiện để phát triển các dịch vụ khác khi điều kiện thị trường cho phép với mục tiêu cao nhất là đảm bảo an toàn về mọi mặt.
- Tăng cường công tác thị trường chăm sóc khách hàng, xây dựng chính sách giá cả hợp lý, đảm bảo tính cạnh tranh cho các khách hàng có sản lượng lớn.
- Tiếp tục thực hiện mạnh mẽ việc tái cấu trúc Công ty theo hướng gọn nhẹ, tập trung, điều chỉnh quy chế trả lương, tăng cường công tác giám sát và nâng cao hiệu quả quản lý điều hành sản xuất trong toàn Công ty.
- Tăng cường công tác nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo chất lượng dịch vụ.
- Khẩn trương khôi phục lại dịch vụ tại CBO và từng bước khởi động lại thị trường MYM, (trong tương lai đây vẫn là hai thị trường nhiều tiềm năng và MAC đã đạt được một số lợi thế), song song với việc củng cố và giữ vững thị phần tại thị trường nội địa, đặc biệt

là tìm kiếm và phát triển, mở rộng thêm các dịch vụ mới có tác động tương hỗ và hỗ trợ cho các dịch vụ sẵn có ( như : Lashing, giao nhận hàng hóa , vận tải ,... )

- Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của CBCNV trong việc thực hiện nhiệm vụ, lựa chọn, đào tạo và bố trí đội ngũ cán bộ có chất lượng nhằm mục tiêu xây dựng doanh nghiệp có tính chuyên nghiệp cao; đồng thời có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những CBCNV có những đóng góp xuất sắc cho sự phát triển của Công ty để CBCNV yên tâm làm việc, cống hiến lâu dài.
- Thực hiện tốt các biện pháp quản lý chi phí, hạn chế những chi phí không hợp lý trong sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, vốn đầu tư...nhằm tối ưu hóa lợi nhuận đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.
- Năm 2022 Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cam kết tiếp tục phát huy thế mạnh và kết quả đã đạt được, không ngừng đổi mới, quyết tâm thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh ở tất cả các khâu dịch vụ, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong giai đoạn tới đáp ứng được sự kỳ vọng của Quý vị Cổ đông.

## V. Quản trị Công ty

### 1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên

TT	Họ tên	Chức danh	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	161.622	
2	Tạ Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	36.744	
3	Nguyễn Hữu Vĩnh	Thành viên HĐQT	129.128	
4	Lê Phúc Tùng	Thành viên HĐQT	0	Có đơn từ nhiệm 20/12/21
5	Nguyễn Bảo Trung	Thành viên HĐQT	0	Có đơn từ nhiệm 20/12/21

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Thư ký Công ty-nhân viên công bố thông tin: giúp việc cho HĐQT Công ty có các hoạt động chủ yếu sau:

+ Đóng vai trò giúp việc tích cực cho các thành viên HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp HĐQT được thực hiện theo đúng thể thức và các nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Nghị quyết của ĐHCĐ.

+ Hoạt động tích cực, là cầu nối giữa HĐQT với Ban Giám đốc, vai trò trong việc công bố thông tin theo luật định cũng như việc công bố thông tin đến các cổ đông các hoạt động và sự phát triển của Công ty. Cụ thể, luôn thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của Công ty đến với các cổ đông qua Website Công ty, công bố thông tin....

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các phiên họp định kỳ và chế độ báo cáo của HĐQT năm 2021:



Trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành 11 cuộc họp và thông qua nhiều nội dung quan trọng:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty; Thông qua miễn nhiệm và bầu Giám đốc Công ty; Thông qua miễn nhiệm và bầu Kế toán trưởng Công ty;
- Thông qua việc xử lý các vấn đề trong thư của kiểm toán;
- Thông qua đề cử người đại diện phần vốn góp của MAC trong liên doanh MCS.
- Bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh.
- Và nhiều quyết định quan trọng khác.

Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các cuộc họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Một số cuộc họp căn cứ vào tính chất và nội dung từng cuộc họp có mời Ban Kiểm soát, Ban giám đốc và Kế toán trưởng Công ty tham dự.

Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên HĐQT tham dự. Các phiên họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, các nội dung đều mang tính thời sự và thiết thực kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Bám sát các chỉ tiêu Nghị Quyết đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, Hội đồng quản trị đã vạch ra phương án kế hoạch và giao cho Ban điều hành thực hiện triển khai. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội.

## 2. Ban kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Chức danh	Số lượng CP nắm giữ
1	Trần Việt Quân	Trưởng BKS	0
2	Lê Thị Hoàng Trinh	Thành viên BKS	0
3	Vũ Thị Hậu	Thành viên BKS	0

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Công ty đã phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu cơ bản mà Đại hội đồng Cổ đông năm 2021 đề ra trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn tình hình dịch bệnh kéo dài. Công ty tiếp tục tái cấu trúc mô hình tổ chức sản xuất, tập trung khai thác dịch vụ thế mạnh mở rộng ngành nghề kinh doanh có lợi nhuận.

- Công ty đã tăng cường công tác phát triển thị trường, mở rộng thị trường mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành sản xuất, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công tác quản lý luôn được quan tâm và thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động.



\* Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban giám đốc

- Hội đồng quản trị có sự nhất trí cao của các thành viên, HĐQT đã đưa ra những định hướng phát triển dựa trên tình hình thị trường, phát huy lợi thế của Công ty, bám sát vào các chỉ tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua để đưa ra phương án đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp. Báo cáo HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như các công tác chỉ đạo, điều hành Công ty;

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch kinh doanh. Giám sát các hoạt động điều hành sản xuất và công tác quản lý.

- Ban giám đốc tiếp tục triển khai mô hình tổ chức quản lý sản xuất phù hợp. Giao quyền chủ động và phát huy sự sáng tạo, năng động của các bộ phận nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của Pháp luật và theo đúng định hướng Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc tổ chức họp đúng kế hoạch, đúng thời gian, trong sinh hoạt đã kiểm điểm, đánh giá, và đề ra biện pháp để có quyết định lớn về sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư. Tuy nhiên trong năm qua do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên có những kế hoạch đề ra vẫn chưa thực hiện được.

- Kiểm tra công tác tài chính

- Công ty thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách, luật về tài chính, kế toán, các chuẩn mực kế toán, các luật có liên quan: Luật Thương mại, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế... cùng các văn bản hướng dẫn.

- Mở và ghi chép đầy đủ các sổ sách kế toán theo đúng quy định của luật Kế toán, Luật Doanh nghiệp.

- Lưu trữ, bảo quản, sắp xếp các chứng từ, sổ sách tài liệu về kế toán theo quy định

- Báo cáo tài chính được kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán, kế toán Việt nam đã đạt được mức độ tin cậy hợp lý trong báo cáo không còn có những sai sót trọng yếu và các vấn đề ngoại trừ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Phụ cấp	Cộng
Ông Nguyễn Văn Cường	CT HĐQT từ 5/5/21/ GĐ đến 4/5/21	275.332.000	55.000.000	5.000.000	335.332.000
Ông Tạ Mạnh Cường	CT HĐQT đến 4/5/21/TV HĐQT từ 5/5/21	82.628.000	55.000.000	1.560.000	139.188.000
Ông Nguyễn Hữu Vĩnh	TV HĐQT	34.000.000	55.000.000	500.000	89.500.000
Ông Lê Phúc Tùng	TV HĐQT		55.000.000		55.000.000

Ông Nguyễn Bảo Trung	TV HĐQT		55.000.000		55.000.000
Ông Trần Việt Quân	TVHĐQT đến 27/4/2021/Trưởng BKS từ 27/4/2021		37.500.000		37.500.000
Ông Đặng Mỹ Dương	TVHĐQT đến 27/4/2021/PGĐ	102.899.000	20.000.000	24.535.000	147.434.000
Ông Nguyễn Đỗ Đạt	TVHĐQT đến 27/4/2021		20.000.000		20.000.000
Bà Trần Thị Kim Ngân	GĐ từ 5/5/2021 đến 9/12/2021	80.807.300			80.807.300
Bà Trần Thanh Nhân	GĐ từ 9/12/21/PGĐ đến 8/12/21	197.398.000		4.840.000	202.238.000
Bà Lê T. Hoàng Trinh	Trưởng BKS đến 27/4/2021/		27.500.000		27.500.000
Bà Vũ Thị Hậu	TV BKS		27.500.000		27.500.000
Bà Trịnh T. Minh Phương	TV BKS		10.000.000		10.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cp Transimex	Cổ đông lớn	5.284.680	34.91	0	0	Tái cấu trúc sở hữu
2	Công đoàn Ct CP Cung ứng và DVKT HH	CĐ nội bộ	551.058	3.64	74.938	0.49	Chi cho CBCNV
3	Nguyễn Văn Hùng	Anh trai Chủ tịch HĐQT	10.134	0.07	0	0	Tài chính cá nhân
4	Đỗ Thị Mai	Vợ TV HĐQT	83.980	0.55	0	0	Tài chính cá nhân
5	Trịnh Thị Thu Trang	NV CBTT	4443	0.03	0	0	Tài chính cá nhân
6	Nguyễn Hữu Lâm	Em trai TV HĐQT	138.107	0.91	0	0	Tài chính cá nhân

## VI. Báo cáo tài chính

1. Báo cáo tài chính kiểm toán: đã được công bố tại trang thông tin điện tử của Công ty: [https:// maserco.com.vn/goc-co-dong/bao-cao-tai-chinh](https://maserco.com.vn/goc-co-dong/bao-cao-tai-chinh).

Đại diện theo pháp luật Công ty. 



GIÁM ĐỐC  
Trần Thanh Nhân